

Bản án số:65/2021/HS-ST
Ngày 28 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trường Út- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26/6/1961.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 08/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hà Thị S (đã chết); vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại ở địa phương có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Đặng Quang Ch (đã chết), trú tại thôn Văn Tr, xã Ng, huyện L, tỉnh V.

Đại diện của bị hại:

1. Ông Đặng Văn L, sinh năm 1962, có mặt
2. Bà Vũ Thị M, sinh năm 1958, vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999, vắng mặt

4. Cháu Đặng Quang D, sinh năm 2019 và cháu Đặng Ngọc H, sinh năm 2020 (người giám hộ của cháu D, cháu H là chị Nguyễn Thị H), Điều cư trú: Thôn V, xã Ng, huyện L, tỉnh V.

Bà M, chị H ủy quyền cho ông L, trú tại thôn V, xã Ng, huyện L, tỉnh V, theo văn bản ủy quyền ngày 13/6/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/5/2021 Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1961 ở thôn L, xã Th, L một mình điều khiển xe mô tô BKS:88K9-2233 kéo theo xe hai bánh tự chế (dạng xe lôi) đi từ nhà đến cánh đồng Đồng Gạo để cắt cỏ cho bò. Đ điều khiển xe ra đường tỉnh lộ 307 rồi đi theo hướng xã Th đi thị trấn H, đi bên phải đường theo chiều đi của mình, đi tốc độ trung bình khoảng 30km/h. Khi đi đến khu vực kênh nội đồng, có lối rẽ bên trái đi vào cánh đồng Đồng Gạo thuộc thôn L, xã Th, Đ quan sát phía trước thấy cách khoảng 40 – 50m có xe mô tô BKS:88D1-375.75 do Đặng Quang Ch, sinh năm 1998 ở thôn V, xã Ng, L đang đi trên đường tỉnh lộ 307 ngược chiều đi của Đ, đi tốc độ nhanh khoảng 50 – 60km/h, nhưng Đ chủ quan nghĩ khi rẽ sang đường thì Ch sẽ xử lý được nên Đ bật xi nhan bên trái và đồng thời điều khiển xe rẽ sang bên trái đường để đi vào lối đường cánh đồng. Khi bánh trước xe mô tô của Đ vừa đi đến mép lối rẽ (lúc này xe mô tô kéo theo xe lôi của Đ đang ở trạng thái ngang so với đường tỉnh lộ 307), thì Đ thấy xe mô tô của Ch đâm vào phía bên phải càng xe lôi của Đ làm Đ ngã văng khỏi xe xuống lề đường đất. Sau đó Đ đứng dậy thấy Ch nằm bất tỉnh trên mặt đường nên hô hoán mọi người cứu giúp nhưng do không có phương tiện nên Đ liền tháo xe lôi ra khỏi xe mô tô của Đ để lấy xe mô tô, rồi cùng người dân đi đường ôm Ch lên xe mô tô và cùng Đ đưa Ch đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Th. Do bị thương tích nặng nên anh Ch tử vong cùng ngày, 03 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Ngày 15/5/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V phẫu thuật tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của anh Đặng Quang Ch. Tại kết luận pháp y về tử thi số 1230/KLGD-PC09-PY ngày 02/6/2021 của Phòng PC09 – Công an tỉnh V kết luận:

“Trên tử thi Đặng Quang Ch có các vết sây sát, mài trượt, rách da, chủ yếu vùng mặt, ngực, bụng, tay trái, chân trái. Trong ổ bụng có nhiều máu đông lẫn nhiều máu không đông; vỡ phức tạp mặt trước dưới gan. Gãy 1/3 trên xương đùi bên trái. Nguyên nhân chết của Đặng Quang Ch: Chấn thương bụng kín trên người bị đa chấn thương.”

Giám định nồng độ cồn, ma túy: Tại Kết luận giám định số 1133 ngày 22/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: “*Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Đặng Quang Ch*”; Tại kết luận giám định số 1129 ngày 20/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận: “*Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của tử thi Đặng Quang Ch.*”; Tại kết luận giám định số 1130 ngày 21/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận: “*Không phát hiện thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu máu của Nguyễn Hải Đ*”. Ngay sau khi sự việc xảy ra Công an huyện L kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo Đ, kết quả là 0,0000mg/l.

Định giá tài sản: Tại Kết luận số 495 ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 88K9 – 2233 là 300.000đ, xe mô tô BKS: 88D1 – 375.75 là 500.000đ và xe ba gác là 100.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hải Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000đồng (bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi 02 con của Ch), người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đặng Văn L (là bố đẻ của Ch) đã nhận đủ số tiền trên, tự khắc phục sửa chữa xe mô tô BKS 88D1- 375.75 và không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Tại Cáo trạng số: 64/CT- VKS-LT ngày 05 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Hải Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hải Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải Đ đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/5/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 88K9- 2233 ra đường tỉnh lộ 307 đi theo hướng từ xã Th đi thị trấn H để ra cánh đồng Đồng Gạo, Đ điều khiển xe với tốc độ khoảng 30km/giờ. Khi đến đoạn đường có lối rẽ vào trong cánh đồng phía bên trái theo hướng đi của Đ thuộc thôn L, xã Th, huyện L, do Đ điều khiển xe mô tô kéo theo xe khác (xe lôi) và chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn lúc này gặp xe mô tô BKS: 88D1 - 375.75 do anh Đặng Quang Ch điều khiển đi ngược chiều đến đã đâm vào phần sườn xe bên phải xe lôi của Đ. Hậu quả: anh Ch bị tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Trong vụ án này, xác định lỗi chính thuộc về bị cáo, bị cáo Đ điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã dùng xe mô tô để kéo theo xe khác nên đã gây ra tai nạn giao thông. Hành vi của Nguyễn Hải Đ đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 30, khoản 2 điều 15 Luật Giao thông đường bộ;

Điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định về người điều khiển xe mô tô không được thực hiện các hành vi khi tham gia giao thông:

“3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, ... không được thực hiện các hành vi sau đây: ...

d) Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, ...;”

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe:

“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường ... đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”

Hành vi không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo Đ đã gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người... ”.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi sự việc xảy ra bị cáo ra đầu thú. Trong vụ án này, bị hại có một phần lỗi: Bị hại điều khiển xe mô tô khi đi đến đoạn đường giao nhau cùng mức đi nhanh, không giảm tốc độ, không làm chủ được tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, hành vi của anh Ch đã vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ về các trường hợp phải giảm tốc độ. “...3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...”.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ điều khiển xe mô tô để phục vụ nhu cầu đi lại hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Đ đã bồi thường các khoản cho gia đình bị hại tổng cộng là 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đến nay đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác, vì vậy cần được xác nhận.

Đối với xe mô tô BKS 88D1- 375.75 bị hư hỏng, thiệt hại 500.000đồng. Gia đình ông L tự nguyện sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu Đ phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 88K9 - 2233, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ đen bạc; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001407; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số Z588692 mang tên Nguyễn Hải Đ; 01 xe ba gác xác định là tài sản của bị cáo Đ, do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc áo vải dài tay màu xanh lá mạ; 01 chiếc áo ba lỗ; 01 chiếc mũ cối màu xanh 01 đôi ủng màu xanh xám, đều đã qua sử dụng, quá trình điều tra bị cáo đề nghị tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 88D1 - 375.75, nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, màu đỏ đen; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 260194003391 mang tên Đặng Quang Ch; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024837 là tài sản của anh Ch, ngày 28/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đặng Văn L (bố đẻ Ch) là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; khoản 2 Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Hải Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 (Ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Hải Đ cho UBND xã Th, huyện L, tỉnh V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hải Đ có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Đ đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo Đ 01 xe mô tô BKS: 88K9 - 2233, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ đen bạc; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001407; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số Z588692 mang tên Nguyễn Hải Đ; 01 xe ba gác nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo vải dài tay màu xanh lá mạ; 01 chiếc áo ba lỗ; 01 chiếc mũ cối màu xanh 01 đôi ủng màu xanh xám.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh V
- VKSND tỉnh V.
- VKSND L
- THADS L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

